

Số: 1148/2017/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 30 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 909/2017/HNST ngày 03 tháng 10 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu:

Ông Trần Thế Đồng – sinh năm 1959; Địa chỉ: 504/14/64B Phạm Văn Hai (số mới 71/26/41 Nguyễn Bắc), Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bà Trần Thị Kim Lan – sinh năm 1960; Địa chỉ: 504/14/64B Phạm Văn Hai (số mới 71/26/41 Nguyễn Bắc), Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Thế Đồng và bà Trần Thị Kim Lan.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thế Đồng và bà Trần Thị Kim Lan thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Thế Anh – sinh năm 1984 (đã chết) và Trần Thế Việt – sinh năm 1988 (đã trưởng thành)

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Trần Thế Đồng và bà Trần Thị Kim Lan chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí

300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Trần Thế Đông và bà Trần Thị Kim Lan đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006824 ngày 14/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014), thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND, Q.Tân Bình;
- UBND phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Giấy CNKH số 608 ngày 16/01/1984);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tô Trần Ái Vy**